



Di sản Văn hóa Phi vật thể



ichcap

United Nations
Educational, Scientific and
Cultural Organization
International Information and Networking Centre
for Intangible Cultural Heritage in the Asia-Pacific Region
under the auspices of UNESCO



Ủy ban Quốc gia
UNESCO Việt Nam

Tổ chức Giáo dục,
Khoa học và Văn hóa
của Liên Hợp Quốc



TRUNG TÂM DI SẢN VĂN HÓA



Văn phòng Hà Nội
Văn phòng Đại diện tại nước
Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Tổ chức Giáo dục,
Khoa học và Văn hóa
của Liên Hợp Quốc



Di sản Văn hóa và Phát triển

Công ước về bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể ghi nhận “tầm quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể như là động lực chính của đa dạng văn hóa và là một đảm bảo cho sự phát triển bền vững”.

Chương trình nghị sự vì phát triển bền vững đến năm 2030 tạo ra một kế hoạch hành động giải quyết ba phương diện của phát triển bền vững: kinh tế, xã hội và môi trường – thông qua 17 Mục tiêu phát triển bền vững là những lĩnh vực hành động đan xen lẫn nhau ở nhiều cấp độ, và tôn trọng ba nguyên tắc cơ bản: nhân quyền, bình đẳng và tính bền vững. Di sản văn hóa phi vật thể có thể đóng góp hiệu quả vào sự phát triển bền vững trên từng phương diện, cũng như với đòi hỏi về hòa bình và an ninh như những điều kiện tiên quyết cho phát triển bền vững.

Vậy vị trí của di sản văn hóa phi vật thể trong phát triển bền vững được hiểu như thế nào là tốt nhất để những đóng góp của nó được ghi nhận và nhận thức đầy đủ?



© Vice Ministerio de Cultura



© Vice Ministerio de Cultura

Phi vật thể bền vững

Biên dịch: **Vũ Thị Hồng Nga**

Hiệu đính: **Nguyễn Hữu Toàn, Nguyễn Đức Tăng, Nguyễn Thị Thu Trang**

Ba phương diện kinh tế, xã hội và môi trường của Phát triển bền vững, cùng với vấn đề hòa bình và an ninh chẳng những không tách rời nhau mà còn phụ thuộc chặt chẽ lẫn nhau. Việc đạt được những mục tiêu này đòi hỏi phải có sự tiếp cận toàn diện về chính sách, trong đó có sự chủ động phối kết hợp ở tất cả các lĩnh vực. Di sản văn hóa phi vật thể có thể đóng góp một cách hiệu quả vào phát triển bền vững theo từng vấn đề, và các biện pháp bảo vệ là cần thiết nếu các cộng đồng hình dung ra tương lai cho tất cả mọi người.

Phát triển xã hội toàn diện

Sự phát triển xã hội toàn diện không thể đạt được nếu không có an ninh lương thực bền vững, chăm sóc y tế chất lượng, tiếp cận nguồn nước và vệ sinh môi trường an toàn, giáo dục chất lượng, hệ thống bảo trợ xã hội cho mọi người và bình đẳng giới. Những mục tiêu này phải có nền tảng là sự quản trị toàn diện và quyền tự do của con người trong việc lựa chọn hệ giá trị cho riêng mình.

Xã hội loài người không ngừng phát triển và biến đổi di sản văn hóa phi vật thể của họ, bao gồm các tri thức và thực hành liên quan đến tự nhiên cũng như xã hội, để thích nghi và giải quyết các nhu cầu cơ bản và vấn đề xã hội theo thời gian và không gian. Những thực hành truyền thống về chăm sóc sức khỏe y tế, ẩm thực, quản lý nguồn nước, các buổi hội họp, lễ hội và hệ thống chuyển giao tri thức đóng vai trò thiết yếu để cộng đồng đạt tới sự phát triển xã hội toàn diện.

Di sản văn hóa phi vật thể góp phần quan trọng để đảm bảo an ninh lương thực. Các hệ thống ẩm thực và trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt cá, săn bắt, thu hoạch và bảo quản

thực phẩm truyền thống có thể góp phần rất lớn cho an ninh lương thực và dinh dưỡng. Các cộng đồng đã bồi đắp nên kho tàng tri thức truyền thống đáng kể, trên nền tảng tiếp cận toàn diện với môi trường và đời sống nông thôn của họ. Họ hình thành các kỹ năng qua việc sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi đa dạng, cũng như trau dồi kiến thức về đất và môi trường thiên nhiên ở những nơi ẩm thấp, lạnh giá, khô cằn hoặc ôn hòa. Họ đã sáng tạo ra nhiều phương thức chế biến món ăn, cũng như sản xuất, bảo quản đa dạng, thích nghi với từng vùng miền và những biến đổi môi trường. Nhiều gia đình trên thế giới dựa vào các hệ canh tác làm tăng độ phì nhiêu màu mỡ của đất, tạo ra chế độ ăn uống phong phú, cung cấp đầy đủ dinh dưỡng và đem lại sức khỏe tốt hơn. Việc liên tục tăng cường sức sống của những hệ thống tri thức này là rất quan trọng để đảm bảo đầy đủ lương thực, đồng thời đảm bảo an ninh lương thực và chất lượng dinh dưỡng cho các cộng đồng trên thế giới.

Thực hành chăm sóc sức khỏe truyền thống có thể góp phần cho sự khỏe mạnh và chăm sóc sức khỏe chất lượng cho mọi người.

Các cộng đồng trên thế giới đã phát triển hệ thống tri thức và thực hành đa dạng liên quan đến sức khỏe, sáng tạo ra các liệu pháp điều trị hiệu quả với giá cả phải chăng dựa vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên tại địa phương. Chẳng hạn, các thầy lang là những người quan trọng trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cộng đồng từ hàng nghìn năm nay. Những thực hành và tri thức truyền thống liên quan đến việc sử dụng thảo dược thường dựa trên kinh nghiệm thực tiễn để điều trị cho bệnh nhân. Ví dụ, tại quận Tanga ở Tanzania, các thầy thuốc - bao gồm các thầy lang, người đỡ đẻ và chuyên gia y học cổ truyền về chăm sóc sức khỏe tâm thần - có những kiến thức chuyên môn để điều trị các bệnh về thể chất và tâm



Ẩm thực là một trong những yếu tố trung tâm trong các nghi lễ, đem đến ý thức về bản sắc và cội nguồn.



© UNESCO / Isaack Omoro 2011



© UNESCO / Isaack Omoro 2011

lý. Cách chữa bệnh như vậy rất hợp túi tiền và dễ tiếp cận, đặc biệt ở những vùng nông thôn nơi không có các loại thuốc men khác. Điều này là cần thiết để đảm bảo sự công nhận, tôn trọng và nâng cao kiến thức điều trị này và tiếp tục chuyển giao đến các thế hệ mai sau, đặc biệt ở những nơi nó được coi như phương pháp chăm sóc sức khỏe tốt nhất cho cộng đồng. Ở những nơi có sẵn các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác thì những thực hành và tri thức truyền thống thấm sâu vào đời sống văn hóa, xã hội với các giá trị tinh thần đặc biệt này là những liệu pháp bổ sung và mở ra nhiều lựa chọn cho người dân.

Các thực hành truyền thống liên quan đến quản lý nguồn nước góp phần tiếp cận công bằng đến nguồn nước sạch và sử dụng nguồn nước bền vững, đặc biệt là trong nông nghiệp và các sinh kế khác.

Trong lịch sử, các cộng đồng địa phương đã chứng minh năng lực của mình qua việc hình thành những thực hành quản lý nguồn nước bền vững, dưới sự dẫn dắt của các tín ngưỡng và truyền thống sâu sắc, và mang lại nguồn nước sạch cho tất cả mọi người. Ví dụ, hệ thống quản lý nước ở San Cristobal, Chiapas, Mexico dựa trên quan niệm của người Maya về cõi linh thiêng và tập tục văn hóa. Người Maya tin rằng, loài người là một phần không tách rời trong chu kỳ của nước và góp phần vào việc không ngừng tái tạo nguồn nước thông qua trao đổi chất lỏng tự nhiên trong cơ thể. Vì vậy, nước được xem là tài sản chung mà không phải là một món hàng, và việc quản lý nguồn nước là trách nhiệm của cả cộng đồng. Đối với nhiều cộng đồng, những hệ thống như vậy sẽ hình thành nên cách tiếp cận duy nhất đối với nguồn nước sạch, cho nên cần tiếp tục truyền lại những thực hành quan trọng này cho thế hệ sau. Ở một số nơi, những hệ thống quản lý nước truyền thống vẫn rất có giá trị vì giảm sự lệ thuộc của cộng

đồng vào các nhà cung cấp nước từ bên ngoài và hợp túi tiền với những gia đình khó khăn. Công nhận, tôn trọng sự đa dạng của hệ thống quản lý và các giá trị của tài nguyên nước, tôn vinh và không ngừng chuyển giao là những biện pháp chủ chốt trong phát triển các giải pháp bền vững để giải quyết những thách thức trong phát triển và môi trường liên quan đến nguồn nước.

Di sản văn hóa phi vật thể đem lại những ví dụ sống động về nội dung và phương pháp giáo dục. Các cộng đồng không ngừng tìm cách hệ thống hóa và chuyển giao đến các thế hệ tương lai những hiểu biết, kỹ năng sống và những phẩm chất năng lực, đặc biệt có liên quan đến môi trường tự nhiên và xã hội. Ngay cả những nơi có hệ thống giáo dục chính quy, những tri thức và phương pháp truyền dạy truyền thống vẫn được sử dụng có hiệu quả cho đến ngày nay. Các tri thức và kỹ năng này liên quan đến nhiều ngành nghề và lĩnh vực: từ vũ trụ học và vật lý cho đến sức khỏe và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; từ vòng đời người cho đến giải quyết các xung đột và căng thẳng; từ hiểu biết về bản ngã và địa vị trong xã hội cho đến việc tạo lập ký ức chung; từ kiến trúc cho đến khoa học vật liệu. Một nền giáo dục chất lượng dành cho mọi người không tách rời các thế hệ trẻ khỏi nguồn tài nguyên giàu có này, mà được kết nối vững chắc với bản sắc văn hóa của họ. Do vậy, một nền giáo dục chất lượng phải thừa nhận sự giàu có mà di sản văn hóa phi vật thể mang lại và thúc đẩy những tiềm năng giáo dục bằng cách một mặt tích hợp di sản càng đầy đủ càng tốt vào các chương trình giáo dục về mọi lĩnh vực liên quan, mặt khác, tìm cách thúc đẩy tiềm năng của các mô hình truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể truyền thống vào hệ thống giáo dục.

Nhiều gia đình trên thế giới dựa vào các hệ canh tác làm tăng độ phì nhiêu màu mỡ của đất, tạo ra chế độ ăn uống đa dạng, cung cấp đầy đủ dinh dưỡng và cho sức khỏe tốt hơn.

Di sản văn hóa phi vật thể có thể giúp tăng cường sự gắn kết và hòa nhập xã hội. Tập quán xã hội, nghi lễ và lễ hội tạo nên cấu trúc đời sống của các cộng đồng và nhóm người và đóng vai trò quan trọng trong củng cố cấu trúc xã hội một cách toàn diện. Ví dụ, Frevo, một nghệ thuật diễn xướng của Brazil, bao gồm âm nhạc, điệu múa và đồ thủ công, có chức năng tập hợp mọi người từ nhiều tầng lớp xã hội tham gia các hoạt động giải trí trong lễ Carnival trước khi Mùa chay bắt đầu. Frevo là di sản chung của cư dân vùng Recife, đem lại ý thức về bản sắc và sự kế tục, cũng như tăng cường những giá trị cộng đồng vượt qua những khác biệt về giới tính, màu da, tầng lớp xã hội và vùng miền. Tất cả mọi người sẽ cùng nhau nhảy múa theo giai điệu âm nhạc Frevo. Nhiều thực hành xã hội, từ những buổi tụ tập nhỏ cho đến các buổi lễ kỷ niệm có quy mô lớn, có tác dụng tăng cường các mối liên kết và tính gắn kết xã hội của cộng đồng qua việc hình thành bản sắc chung của những người thực hành.

Di sản văn hóa phi vật thể có tính quyết định trong việc sáng tạo và chuyển giao vai trò giới và bản dạng giới, do đó giữ vai trò quan trọng trong bình đẳng giới. Thông qua di sản văn hóa phi vật thể, cộng đồng có thể truyền đạt các giá trị, chuẩn mực và sự kỳ vọng có liên quan đến giới tính, và hình thành bản dạng giới của các thành viên cộng đồng. Hơn nữa, việc tiếp cận và tham gia vào các biểu đạt cụ thể của di sản thường do những chuẩn mực về giới quyết định. Ví dụ, việc sản xuất hàng thủ công truyền thống thường lệ thuộc vào phân công lao động liên quan đến giới, trong khi nghệ thuật trình diễn là một lĩnh vực đặc thù, biểu đạt trước công chúng với nhiều kỳ vọng và vai trò về giới. Vì di sản văn hóa phi vật thể không ngừng thích nghi với những biến đổi môi trường và xã hội, vai trò giới cũng thay đổi. Các mối quan hệ về giới trong cộng đồng luôn được thỏa hiệp, vì vậy luôn mở ra các cơ hội để vượt qua sự kỳ thị trên cơ sở giới và tiến tới đạt được bình đẳng giới nhiều hơn thông qua thực hành di sản văn hóa phi vật thể. Di sản văn hóa phi vật thể có thể đóng vai trò đặc biệt quan trọng



Các cộng đồng không ngừng tìm cách hệ thống hóa và chuyển giao đến các thế hệ tương lai những hiểu biết, kỹ năng sống và những phẩm chất năng lực, đặc biệt có liên quan đến môi trường tự nhiên và xã hội.

trong việc xây dựng lòng tin và sự khoan dung giữa các cộng đồng đa văn hóa, trong đó các thành viên của họ có thể không cùng quan niệm về giới, và trong việc tạo ra không gian chung cho đối thoại về cách thức tốt nhất để đạt được bình đẳng giới.

Bền vững về môi trường

Sự bền vững về môi trường đòi hỏi phải đảm bảo khí hậu ổn định, quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ đa dạng sinh học. Những vấn đề này phụ thuộc vào việc tăng cường chia sẻ hiểu biết và kiến thức khoa học về biến đổi khí hậu, hiểm họa thiên nhiên, không gian môi trường và những giới hạn của nguồn tài nguyên thiên nhiên. Tăng cường khả năng thích ứng của các nhóm cư dân dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu và thiên tai là biện pháp cấp thiết nhằm hạn chế những tổn thất về con người, xã hội và kinh tế.

Các tri thức, giá trị và thực hành truyền thống được tích lũy và tái tạo qua nhiều thế hệ như một phần của di sản văn hóa phi vật thể đã dẫn dắt cách thức xã hội loài người tương tác với môi trường tự nhiên xung quanh từ hàng nghìn năm nay. Ngày nay, đóng góp của di sản văn hóa phi vật thể vào môi trường bền vững được ghi nhận ở các lĩnh vực như bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững và phòng chống, ứng phó với thảm họa thiên nhiên.

Như những di sản sống, kho tri thức, các giá trị và thực hành di sản văn hóa phi vật thể liên quan đến môi trường hình thành nên năng lực phát triển và thích ứng với việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên bền vững hơn khi cần thiết, cho phép cộng đồng ứng phó tốt hơn với thiên tai và những thách thức từ biến đổi khí hậu.



© 2010 by Acervo PCR



© 2010 by Acervo PCR

Những tri thức và thực hành được tích lũy qua thời gian giúp hình thành nên tập quán sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Do vậy, di sản văn hóa phi vật thể có thể giúp bảo vệ đa dạng sinh học và góp phần phát triển môi trường bền vững.



© 2006 by Acervo PCR

Di sản văn hóa phi vật thể có thể giúp bảo vệ đa dạng sinh học.

Các cộng đồng bản địa và địa phương nắm vai trò trung tâm trong bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học. Ví dụ, tại Kenya, phụ nữ Kikuyu là trung tâm của việc nhân giống và bảo quản hạt giống cây lương thực. Theo truyền thống, những người phụ nữ sẽ gieo trồng nhiều giống đỗ khác nhau trên cùng một cánh đồng và bảo tồn nhiều kho hạt giống khác nhau như một sự đảm bảo phòng khi bệnh dịch và khí hậu khó lường. Ngày nay, những kho giống cây trồng này hình thành nên một kho chứa quý giá về tri thức bách thảo bản địa – tất cả trở nên vô cùng giá trị sau nhiều thập kỷ suy thoái nguồn gen nông nghiệp ở cấp quốc gia do sản xuất đơn mùa vụ. Có thể nói, trong số những người nắm giữ tri thức địa phương, nông dân, người chăn nuôi, ngư dân và thầy thuốc y học cổ truyền chính là những người bảo vệ sự đa dạng sinh học.

Di sản văn hóa phi vật thể có thể góp phần bảo vệ môi trường bền vững.

Trong khi các hoạt động tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên của con người ngày càng gia tăng và không bền vững ở cấp độ toàn cầu, nhiều cộng đồng địa phương có những lối sống và thực hành di sản văn hóa phi vật thể gắn bó chặt chẽ với tự nhiên và tôn trọng môi trường. Ví dụ, những chiếc chiếu dệt tinh xảo ở Samoa được sử dụng như một loại tiền tệ để thực hiện các nghĩa vụ văn hóa hoặc được rước trong các nghi lễ. Theo thời gian, kho tri thức sinh thái truyền thống gắn với nghề dệt được hình thành, trong đó có việc trồng các giống dưa đại, loại cây cung cấp nguyên liệu chính cho nghề dệt. Tri thức này giúp cho người Samoa bảo vệ môi trường của họ, bởi việc nhận biết nguồn gốc thiên nhiên của loại cây này có ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của họ. Có nguồn gốc thực vật, các sản phẩm dệt có thể phân hủy một cách tự nhiên, làm cho quá trình từ gieo trồng cho đến thu hoạch, sử dụng và tiêu hủy diễn ra ngắn hơn, không

Những tri thức và thực hành được tích lũy qua thời gian giúp hình thành nên tập quán sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Do vậy, di sản văn hóa phi vật thể có thể giúp bảo vệ đa dạng sinh học và góp phần phát triển môi trường bền vững.



© Steven Percival



Nhiều nhóm cộng đồng địa phương hình thành lối sống và thực hành di sản văn hóa phi vật thể gắn bó chặt chẽ với tự nhiên và tôn trọng môi trường.

© Steven Percival



© Dirk Van Hove, Gemeente Koksijde Paardenvissers_02_2007



như các sản phẩm nhựa và các sản phẩm gây hại đến môi trường khác đang được sử dụng ồ ạt trên phạm vi toàn cầu.

Tri thức và thực hành địa phương về thiên nhiên có thể đóng góp vào nghiên cứu về môi trường bền vững. Những ngư dân đánh bắt theo phương thức truyền thống nắm giữ thông tin quan trọng giúp giải quyết các thách thức về đa dạng sinh học biển. Ví dụ, những tri thức liên quan đến hệ sinh thái, hành vi, sự di cư, môi trường sống của các loài cá và các phương pháp đánh bắt phù hợp theo mùa. Những tri thức chi tiết, đa dạng và hữu ích này có thể bổ sung cho các nghiên cứu khoa học về bảo tồn và phục hồi đa dạng sinh học biển. Hợp tác quốc tế giữa các cộng đồng địa phương và các nhà nghiên cứu, cũng như việc chia sẻ kinh nghiệm thực hành tốt, có thể góp phần đạt được sự bền vững về môi trường trong các lĩnh vực như bảo tồn rừng, bảo tồn đa dạng sinh học nông nghiệp và quản lý tài nguyên thiên nhiên.

Các tri thức và chiến lược ứng phó tạo nền tảng quan trọng cho khả năng ứng phó đối với thiên tai và biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng. Cộng đồng địa phương, thường xuyên sống trong môi trường dễ bị tổn thương và khắc nghiệt, là một trong những đối tượng đầu tiên chịu tác động của biến đổi khí hậu và thiên tai. Tri thức và những thực hành của họ liên quan đến thiên nhiên và khí hậu - bao gồm hiểu biết về hệ sinh thái, các kỹ năng và nguyên tắc bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học, hệ thống quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, dự báo thời tiết và thiên tai - tạo nên kho tàng phong phú về chiến lược ứng phó với các mối nguy hiểm từ môi trường tự nhiên. Được bồi đắp và liên tục điều chỉnh để thích ứng hoàn cảnh, các tri thức và kỹ năng này là những công cụ trải qua thử thách của thời gian, có thể hỗ trợ cộng đồng địa phương giảm thiểu rủi ro thảm họa thiên nhiên, tái tạo khi cần thiết và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Phát triển kinh tế toàn diện

Phát triển bền vững phụ thuộc vào sự tăng trưởng kinh tế ổn định, công bằng và toàn diện, dựa trên mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững. Phát triển kinh tế toàn diện không chỉ tập trung vào những người được xem là nghèo, mà còn với những người dễ bị tổn thương với sinh kế khó khăn và những người không được tham gia vào các hoạt động kinh tế. Điều này đòi hỏi có việc làm hiệu quả và bền vững, giảm nghèo đói và bất bình đẳng, cắt giảm lượng khí thải carbon, cũng như tăng trưởng kinh tế hiệu quả và bảo đảm phúc lợi xã hội. Di sản văn hóa phi vật thể cấu thành động lực quan trọng cho sự chuyển biến này. Di sản tạo động lực cho sự phát triển kinh tế, bao gồm các hoạt động sản xuất đa dạng, với các giá trị tiền tệ và phi tiền tệ, đóng góp đặc biệt cho sự tăng trưởng kinh tế địa phương. Là thực thể sống, di sản cũng có thể trở thành nguồn vốn sáng tạo quan trọng trong hoàn cảnh luôn biến đổi và giúp đạt được phát triển kinh tế toàn diện ở cấp độ địa phương cũng như quốc tế.

Di sản văn hóa phi vật thể rất cần thiết để duy trì sinh kế của các nhóm và cộng đồng.

Những tri thức, kỹ năng và thực hành địa phương, được các thế hệ duy trì và phát huy, là kế sinh nhai cho nhiều người. Ví dụ, các gia đình nông dân tại Estonia thực hành việc nuôi cừu và thu hoạch lông cừu hài hòa với truyền thống và thiên nhiên địa phương. Lối sống này đem lại cho họ sinh kế và hình thành bản sắc. Họ quay sợi len dùng cho các sản phẩm đan, tạo ra các sản phẩm len nỉ và làm nệm, xà phòng từ mỡ cừu... Những hoạt động tự cung tự cấp này có vai trò rất quan trọng cho sự thịnh vượng của cộng đồng và là biện pháp chính phòng chống nghèo đói ở địa phương. Điều này cũng đúng ở những nơi khác và đúng với nhiều thực hành khác, chẳng hạn như các thực hành nông nghiệp địa phương và các hệ



© 2008 by Batik Museum Institute, Pekalongan / Gaura Marcaniladipura



© 2008 by Batik Museum Institute, Pekalongan / Gaura Marcaniladipura

thống quản lý tài nguyên thiên nhiên.

Di sản văn hóa phi vật thể có thể tạo ra thu nhập và công việc bền vững cho nhiều cá nhân và cộng đồng, bao gồm người nghèo và những đối tượng dễ bị tổn thương. Nghề thủ công truyền thống thường là nguồn thu nhập tiền mặt hoặc hàng hóa trao đổi chính của các nhóm người, cộng đồng và cá nhân – những đối tượng có thể bị đặt ngoài lề nền kinh tế. Nghề mang lại thu nhập không chỉ cho thợ thủ công và gia đình của họ, mà còn cho những ai tham gia vận chuyển, buôn bán, thu thập và sản xuất nguyên vật liệu thô. Những hoạt động này tạo công ăn việc làm bền vững vì chúng thường

Tri thức, kỹ năng và thực hành địa phương được gìn giữ và phát huy qua nhiều thế hệ, đem lại kế sinh nhai cho nhiều người. Di sản văn hóa phi vật thể có thể tạo ra thu nhập và công việc bền vững cho nhiều cá nhân và cộng đồng, bao gồm người nghèo và những nhóm dễ bị tổn thương.



© 2008 by Batik Museum Institute, Pekalongan / Gaura Mancanladipura

được thực hiện trong khuôn khổ gia đình và cộng đồng, đảm bảo an ninh nơi làm việc và ý thức cội nguồn; chúng được xem là một công việc cao quý khi gắn chặt với bản sắc của cộng đồng. Nghệ thuật trình diễn, lễ hội và các biểu đạt khác của di sản văn hóa phi vật thể, với sự tham gia các thành viên cộng đồng, bao gồm cả phụ nữ và người trẻ tuổi, cũng luôn có những đóng góp vào phát triển kinh tế.

Di sản văn hóa phi vật thể là di sản sống, có thể là nguồn lực đổi mới chính cho phát triển. Cộng đồng và các nhóm người sáng tạo liên tục khi đối diện với những thay đổi. Di sản văn hóa phi vật thể là nguồn tài nguyên chiến lược cho phép phát triển và thay đổi ở cấp địa phương và toàn cầu. Các nguyên liệu mới có thể được làm cho thích nghi để đáp ứng các nhu cầu cũ. Thí dụ, khi một số loại nguyên liệu thô trở nên khan hiếm và khó kiếm, trong khi các kỹ năng cũ đem lại câu trả lời cho các thách thức mới, chẳng hạn các phương thức truyền dạy văn hóa đã qua thử thách thời gian được điều chỉnh và thích nghi với công nghệ thông tin và truyền thông.

Cộng đồng cũng có thể hưởng lợi từ hoạt động du lịch liên quan đến di sản văn hóa

phi vật thể. Việc khám phá sự đa dạng của các truyền thống văn hóa, lễ hội, trình diễn nghệ thuật, kỹ năng nghề thủ công truyền thống và các lĩnh vực khác của di sản văn hóa phi vật thể là đòn bẩy mạnh mẽ thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Đồng thời với việc nuôi dưỡng lòng tự hào về di sản trong cộng đồng, các hoạt động du lịch có thể tạo ra thu nhập và khuyến khích tạo công ăn việc làm, với điều kiện các hoạt động này tôn trọng các nguyên tắc đạo đức và trách nhiệm đối với di sản sống và nhóm người có liên quan. Trên thực tế, du lịch không tôn trọng di sản sẽ đẩy di sản vào các nguy cơ, ví dụ, các hoạt động thương mại quá mức sẽ làm thay đổi ý nghĩa và mục đích của di sản đối với cộng đồng. Vì vậy, điều cần thiết là các hoạt động có liên quan đến du lịch, dù được Quốc gia thành viên, nhà nước hay tư nhân thực hiện đều phải tôn trọng các nguyên tắc bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể và quyền, nguyện vọng, mong muốn của nhóm người có liên quan. Cộng đồng có liên quan phải là những người thụ hưởng chính từ bất kỳ hoạt động du lịch nào liên quan đến di sản của họ và phải đóng vai trò chính trong quản lý hoạt động này. Hoạt động du lịch có sự nhạy bén về di sản văn hóa phi vật thể và các nguyên tắc đạo đức nên tránh bất cứ tác động tiêu cực tiềm ẩn nào đối với di sản bằng cách hướng dẫn hành vi của tất cả những người tham gia vào các hoạt động du lịch, trong đó có khách du lịch.

Hòa bình và an ninh

Hòa bình và an ninh - bao gồm việc không có xung đột, phân biệt đối xử và tất cả các hình thức bạo lực - là điều kiện tiên quyết cho phát triển bền vững. Đáp ứng các yêu cầu cấp bách này đòi hỏi sự tôn trọng quyền con người, các hệ thống công lý hiệu quả, các tiến trình chính trị bao dung, hệ thống ngăn ngừa và giải pháp giải quyết xung đột phù hợp. Hòa bình và an ninh cũng phụ thuộc vào cách tiếp cận và kiểm soát một cách công bằng tài nguyên thiên nhiên của người dân địa phương, cũng như việc đảm bảo quyền sở hữu đất đai mà không có bất kỳ hình thức phân biệt đối xử và loại trừ nào.

Nhiều thực hành, biểu đạt và biểu hiện của di sản văn hóa phi vật thể hàm chứa ở giá trị cốt lõi những nhân tố gây dựng hòa bình, tăng cường đối thoại và hiểu biết lẫn nhau. Bản thân các hoạt động bảo vệ có thể góp phần xây dựng hòa bình. Di sản văn hóa phi vật thể và các hoạt động bảo vệ như vậy cho phép cộng

đồng, các Quốc gia thành viên và các nhân tố phát triển theo đuổi những lộ trình phù hợp về văn hóa, hướng đến sự tham gia toàn diện, chung sống hòa bình, ngăn ngừa và giải pháp xử lý xung đột, an ninh bền vững và xây dựng hòa bình.

Nhiều thực hành di sản văn hóa phi vật thể thúc đẩy hòa bình từ những giá trị cốt lõi của nó.

Một thí dụ là Hiến chương Manden của người Mali (Hiến pháp Vương quốc Mali), do Soundiata Keita thiết lập năm 1236. Là một trong những hiến chương đầu tiên về quyền con người trên thế giới, nó cố gắng thể hiện những giá trị như: hòa bình xã hội trong sự đa dạng, quyền bất khả xâm phạm của con người, bãi bỏ chế độ nô lệ, tự do biểu hiện và thương mại. Được liên tục truyền miệng từ khi được tạo ra, những ngôn từ của Hiến chương và các nghi lễ liên quan luôn được người Mali lưu giữ. Các buổi lễ kỷ niệm hàng năm của Hội đồng lịch sử được chính quyền địa phương và quốc gia tổ chức tại ngôi làng Kangaba của người Mali, và đặc biệt là do cộng đồng có thẩm quyền, những người xem Hiến chương như một cơ sở pháp lý, thống nhất tình yêu, hòa bình và tình anh em. Trên thế giới,



nhiều biểu đạt di sản văn hóa phi vật thể thúc đẩy và bảo vệ các giá trị của hòa bình.

Di sản văn hóa phi vật thể có thể giúp ngăn chặn hoặc giải quyết các tranh chấp. Các tập quán xã hội địa phương trong đối thoại, giải quyết xung đột và hòa giải đóng vai trò quyết định ở nhiều xã hội trên thế giới. Được sáng tạo qua nhiều thế kỷ nhằm thích ứng với bối cảnh xã hội và môi trường cụ thể và điều chỉnh việc tiếp cận tài nguyên thiên nhiên và các không gian chung, cũng như giúp cho mọi người chung sống hòa bình, những hệ thống này có thể ở các hình thức đơn giản hoặc rất phức tạp. Ví dụ, nông dân tại các khu vực khô cằn Murcia và Valencia ở Tây Ban Nha thường đến các phiên tòa ở địa phương để giải quyết các tranh chấp trong việc phân phối nước và quản lý hệ thống thủy lợi, vốn rất cần thiết cho phát triển hoa màu và cây ăn quả. Hội đồng Những người Thông thái vùng đồng bằng Murcia và Tòa án về nước đồng bằng Valencia gặp gỡ vào thứ Năm hàng tuần để đưa ra những phán quyết được đánh giá là công bằng và thông thái, có giá trị pháp lý đối với bất kỳ tòa dân sự

nào khác. Các thành viên hội đồng là những người nông dân, được bầu cử dân chủ hoặc chọn thông qua bỏ phiếu, dựa vào tri thức về nông nghiệp, thủy lợi và phong tục tập quán địa phương của mình để giải quyết các tranh chấp. Sức sống liên tục của những thực hành xã hội thuộc di sản văn hóa phi vật thể này là yếu tố quan trọng để cộng đồng duy trì hòa bình và an ninh, bằng cách ngăn chặn và giải quyết xung đột một cách toàn diện, được cộng đồng liên quan chấp nhận.

Di sản văn hóa phi vật thể có thể góp phần vào việc khôi phục hòa bình và an ninh. Các nghi thức về hòa bình và hòa giải tạo ra quyền lực xã hội để khôi phục lại hòa bình giữa các bên là cá nhân, gia tộc hoặc các cộng đồng. Các nghi thức hòa bình này có thể được sử dụng như một biểu tượng để truyền đạt cam kết không bạo lực và làm biến đổi các mối quan hệ. Chúng giúp mọi người tạo ra sự liên kết với nhau và cho phép họ vượt qua sự hiểu lầm, đối đầu, hận thù và bạo lực.

Việc bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể cũng là phương tiện duy trì hòa bình và an ninh. Các hoạt động bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể khi



Các tập quán xã hội địa phương trong đối thoại, giải quyết xung đột và hòa giải đóng vai trò quyết định ở nhiều xã hội trên thế giới. Được sáng tạo qua nhiều thế kỷ nhằm thích ứng với bối cảnh xã hội và môi trường cụ thể và điều chỉnh việc tiếp cận tài nguyên thiên nhiên và các không gian chung, cũng như giúp cho mọi người chung sống hòa bình.

có được sự hòa nhập sẽ là một đòn bẩy mạnh mẽ để kết nối các cộng đồng, nhóm người và cá nhân, bao gồm các dân tộc bản địa, người nhập cư, di cư, người tị nạn, các nhóm lứa tuổi và giới tính khác nhau, người khuyết tật và thành viên các nhóm bị thiệt thòi. Bằng đóng góp trong việc quản lý dân chủ và tôn trọng nhân quyền, các hoạt động bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể làm trỗi dậy các nhân tố hòa bình và an ninh như: chia sẻ và chuyển giao các giá trị chung truyền thống, tăng cường ý

thức về bản sắc chung và lòng tự trọng, cũng như tạo ra cơ hội mới cho phát triển sáng tạo và kinh tế. Các hoạt động bảo vệ di sản trong thời kỳ hậu xung đột cũng có thể giúp các bên xích lại gần nhau trong một dự án khôi phục và chia sẻ ký ức chung; chúng thúc đẩy hòa giải thông qua đối thoại liên văn hóa và tôn trọng đa dạng văn hóa xung quanh thực hành di sản sống, do đó, hình thành nên phương thức hiệu quả và bền vững nhằm khôi phục hòa bình và an ninh trong xã hội.

Những tri thức và thực hành được tích lũy qua thời gian giúp hình thành nên tập quán sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Do vậy, di sản văn hóa phi vật thể có thể giúp bảo vệ đa dạng sinh học và góp phần phát triển môi trường bền vững.



© Tribunal de las Aguas de la Vega de Valencia



© Tribunal de las Aguas de la Vega de Valencia







Di sản Văn hóa Phi vật thể



The designations employed and the presentation of material throughout this publication do not imply the expression of any opinion whatsoever on the part of UNESCO concerning the legal status of any country, territory, city or area or of its authorities, or the delimitation of its frontiers or boundaries. The authors are responsible for the choice and the presentation of the facts contained in this book and for the opinions expressed therein, which are not necessarily those of UNESCO and do not commit the Organization.

The present translation has been prepared under the responsibility of the International Information and Networking Centre for Intangible Cultural Heritage in the Asia-Pacific Region under the auspices of UNESCO (ICHCAP), Department of Cultural Heritage of Ministry of Culture, Sports and Tourism, Viet Nam National Commission for UNESCO, and UNESCO Office to Viet Nam.